

Bản án số: 180/2018/HSST

Ngày: 30/5/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thao

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Đình Cương

2/ Bà Lê Thanh Xuân

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thắng - Cán bộ Tòa án nhân dân
Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia
phiên tòa:* Ông Nguyễn Đình Hội - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ
Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 207/2018/HSST,
ngày 05/4/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 2124/2018/QĐ XXST-
HS ngày 10/5/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn K; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1993 tại tỉnh Bến Tre;
Thường trú: Ấp 7, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Không; Trình độ
học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông
Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị Y; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ; Tiền án,
tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/9/2017 (có mặt)

Những người tham gia tố tụng khác:

- *Bị hại:*

Ông M

Sinh năm: 1982

Quốc tịch: Turkey

Chỗ ở: 15/1 Lê Thánh Tôn, phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh
(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội
dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 21 giờ, ngày 09/9/2017, Nguyễn Văn K một mình điều khiển xe mô tô biển số: 71C3-141.18 tìm người có tài sản để cướp giật. Khi đến trước nhà số 85 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh, K nhìn thấy anh M (Quốc tịch: Turkey) đang đứng trên vỉa hè sát lề đường, trên tay có cầm một điện thoại di động hiệu Lenovo Vibe. K liền điều khiển xe áp sát trước mặt anh M, dùng tay trái giật điện thoại di động của anh M rồi tăng ga bỏ chạy. Bị cướp giật điện thoại di động, anh M tri hô và chạy bộ đuổi theo. Lúc này, anh Trần Minh Hiếu đang đi đường chứng kiến việc anh M đang đuổi theo K nên anh Hiếu quay xe lại đuổi theo. Đến trước nhà số 135A Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Thành, Quận 1, anh Hiếu bắt giữ được K cùng tang vật giao cho Công an phường Bến Nghé, Quận 1 lập biên bản phạm tội quả tang.

Bản cáo trạng số: 131/CT-VKS-P2, ngày 30/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích, đánh giá, tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nêu lên những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng.

Về trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K từ 03 (ba) năm tù đến 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày: 09/9/2017.

Về trách nhiệm dân sự:

Anh M đã về nước, đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên không xét.

Về vật chứng:

Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tranh luận tại phiên tòa; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn K khai nhận về hành vi phạm tội do bị cáo gây ra đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và vụ án còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, bản tường trình, lời khai của người bị hại. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng hơn 21 giờ, ngày 09/9/2017, tại trước nhà số 85, đường Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, Quận 1, Nguyễn Văn K điều khiển xe mô tô biển số: 71C3-141.18, cướp giật một điện thoại di động hiệu Lenovo Vibe, trị giá tài sản là 1.100.000 đồng của anh M thì bị bắt quả tang. Vì vậy, bị cáo Nguyễn Văn K đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” theo Điều 136 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng đã truy tố và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ.

[3] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay đều xác định bị cáo Nguyễn Văn K sử dụng xe mô tô đang tham gia lưu thông trên đường để thực hiện hành vi phạm tội là “dùng thủ đoạn nguy hiểm” nên cần phải áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể được luật hình sự bảo vệ đó là tài sản của công dân gây ảnh hưởng xấu đến hình ảnh của người Việt Nam trong mắt những người nước ngoài, gây mất trật tự trị an xã hội, tạo tâm lý hoang mang, lo sợ cho mọi người trong việc quản lý tài sản. Vì vậy, để giữ gìn kỷ cương pháp luật, để bảo vệ tài sản của mọi người, để củng cố niềm tin của nhân dân, cần phải xử bị cáo mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra nhằm mục đích giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa cho toàn xã hội.

[5] Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại. Do đó, bị cáo được

hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Chiếc điện thoại di động Lenovo Vibe mà bị cáo Nguyễn Văn K đã chiếm đoạt, ngày 09/9/2017 Công an Quận 1 Thành phố Hồ Chí Minh đã trao trả lại cho bị hại là ông M, ông M không yêu cầu gì thêm. Do đó, về trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số: 71C3-141.18, số khung: RLCS1FC30EY041340, số máy: 1FC3041352 do bị cáo Nguyễn Văn K đứng tên chủ sở hữu, bị cáo K sử dụng để đi cướp giật tài sản là phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố:

Bị cáo **Nguyễn Văn K** phạm tội **“Cướp giật tài sản”**.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn K **03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày: 09/9/2017.

- Áp dụng Điều 47; Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 và căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) xe hai bánh gắn máy, nhãn hiệu: Yamaha; loại xe: 02 bánh; số loại: Sirius, biển số: 71C3-141.18, số khung: RLCS1FC30E-Y041340 (ghi theo số cà), số máy: 1FC3041352 (ghi theo số cà).

(Theo biên bản giao nhận tang tài vật số: 129/18 ngày 25 tháng 01 năm 2018 tại kho 253/5 Lũy Bán Bích, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND-TP.HCM; (3)
- Cục THA-DS; (1)
- THA HS; (2)
- Phòng PC53 - CA Tp. HCM; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Trại giam; (1)
- Bị cáo; (1)
- Bị hại; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ; (22) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thao